

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85 /2024/HS-ST
Ngày: 29 - 11 -2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nghi và ông Mai Văn Chắt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2024/TLST - HS ngày 05 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D; sinh năm 1998 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Tổ D, phố N, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị D1. Bị cáo có vợ là Phạm Ánh D2 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2021

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/5/2024 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện K cho đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Trần Cơ T; vắng mặt

- Người chứng kiến: Ông Đinh Ngọc L, Ông Nguyễn Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D đã có hành vi đánh bạc trực tuyến trên phần mềm “HIT CLUB” không được cấp phép hoạt động ở Việt Nam. D sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 tải phần mềm “HIT CLUB” qua ứng dụng “HudukuPro”, đăng ký tài khoản với tên hiển thị là “topclub98”, tên đăng nhập là “dungclub98” liên kết với số thuê bao “0824327266” và tài khoản ngân hàng TMCP Q, hình thức đánh bạc là “T1, xiu”. Giá trị quy đổi 1VNĐ tương ứng với 1\$ trong tài khoản đánh bạc, tỷ lệ trả thưởng là 97%; Nếu muốn rút tiền VNĐ, D sẽ chuyển tiền từ tài khoản đánh bạc sang tài khoản ngân hàng của mình.

Ngày 27/3/2024, Nguyễn Văn D đã nạp từ tài khoản ngân hàng vào tài khoản đánh bạc 04 lần với tổng số tiền là 12.540.000đồng. Nguyễn Văn D đã 02 lần có hành vi đánh bạc, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Trong khoảng thời gian từ 04 giờ 51 phút đến 09 giờ 52 phút ngày 27/3/2024, D chơi 121 ván, đặt cược tổng 608.582.260đồng; kết quả thua 62 ván, thắng 59 ván với số tiền 377.039.793đồng. Sau đó, D đăng xuất khỏi tài khoản đánh bạc và thoát khỏi phần mềm. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là **985.622.053đồng**.

Lần thứ hai: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ 36 phút đến 12 giờ 05 phút ngày 27/3/2024, D chơi 23 ván, đặt cược tổng 256.000.000đồng; kết quả thua 11 ván, thắng 12 ván với số tiền 57.230.000đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là **313.230.000đồng**. Tài khoản đánh bạc của D hết tiền.

Đến 12 giờ 10 phút cùng ngày, D bị Tổ công tác của Công an huyện K và Công an thị trấn P kiểm tra, phát hiện. D đã tự giác khai nhận hành vi đánh bạc của mình như đã nêu trên.

Thu giữ của Nguyễn Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu vàng lấp sim số “0824327266” sử dụng để đánh bạc.

Tại Công văn số 824/PTTH&TTĐT ngày 11/4/2024 của Cục P, Truyền hình và Thông tin điện tử - Bộ T2 trả lời: *Các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc qua mạng là hành vi bị nghiêm cấm theo pháp luật hiện hành. Cục không thẩm định, cấp bất cứ giấy phép hoạt động nào cho phần mềm, trò chơi liên quan đến ứng dụng “HUDUKUPRO” và phần mềm “HIT CLUB”.*

Tại Bản kết luận giám định số 636/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 17/7/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh N kết luận: *Tìm thấy 01 dữ liệu SMS đã bị xóa trên điện thoại di động gửi giám định liên quan đến nội dung đánh bạc. Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn Zalo, M, dữ liệu hình ảnh, dữ liệu lịch sử giao dịch cược, nạp, rút tiền trong tài khoản ứng dụng “HIT CLUB” đã bị xóa trên điện thoại di động gửi giám định liên quan đến nội dung đánh bạc”.*

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Bản Cáo trạng số 86/CT-VKS -KS ngày 04/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố Nguyễn Văn D về tội đánh bạc quy định tại điểm b, c khoản 2 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội đánh bạc.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 42 (bốn mươi hai) đến 45 (bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 14 tháng 5 năm 2024.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn D từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng để sung ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp khác: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu vàng lấp sim số “0824327266” do bị cáo sử dụng đánh bạc (tiêu hủy sim trong điện thoại).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Nguyễn Văn D** như nội dung bản cáo trạng, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với biên bản sự việc lập hồi 12 giờ 20 phút ngày 27 tháng 3 năm 2024 và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đồng thời được chứng minh qua lịch sử các lần đăng nhập để đánh bạc trên ứng dụng được bị cáo tải trong điện thoại di động của bị cáo đã được sao chụp, trích sao kê các lần chuyển tiền và có sự xác nhận của bị cáo. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 04 giờ 51 phút đến 09 giờ 52 phút và từ 11 giờ 36 phút đến 12 giờ 05 phút ngày 27/3/2024, tại nhà ở của mình ở tổ D, phố N, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nguyễn Văn D đã 02 lần có hành vi đánh bạc trực tuyến trên điện thoại di động bằng hình thức “T1, xỉu” trên phần mềm “HIT CLUB”, trong đó lần đánh bạc thứ nhất với số tiền 985.622.053đồng, lần đánh bạc thứ hai với số tiền 313.230.000đồng. Tổng số tiền D huy động vào việc đánh bạc là 1.298.852.053đồng.

Đối chiếu với quy định của pháp luật thì hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự

“Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

- ...
- b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên.
 - c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;
- ...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[2] Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Nhất là trong thời gian gần đây tình hình tội phạm sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội ngày càng nhiều, ngày càng tinh vi và có chiều hướng gia tăng, diễn biến phức tạp. Để ngăn chặn kịp thời hiện tượng trên, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo hai lần đánh bạc nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là: “Phạm tội hai lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] . Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy cần có hình phạt thật nghiêm khắc là áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn D là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự xử lý như sau:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu vàng lắp sim số “0824327266” thu giữ của bị cáo D. Do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nay cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. (Tịch thu tiêu hủy thẻ sim trong điện thoại).

[6] . Các vấn đề khác: Quá trình điều tra thể hiện trong khoảng thời gian từ 00 giờ 31 phút đến trước 04 giờ 50 phút ngày 27/3/2024. D đã 4 lần nạp tiền từ tài khoản ngân hàng sang tài khoản đánh bạc với tổng số tiền là 12.540.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc D chưa rút tiền về tài khoản; Phần mềm HIT CLUB đã tự động xóa lịch sử cá cược trong tài khoản của D, do đó không có căn cứ để xử lý hình sự về những lần đánh bạc này của D.

Tài liệu điều tra thể hiện hồi 18 giờ ngày 23/12/2023 Nguyễn Văn D có hành vi đánh bạc qua tin nhắn SMS được phục hồi trên điện thoại của bị cáo D bằng hình thức mua bán số lô với số thuê bao “0788066425” gửi tin nhắn mang tên Nguyễn Văn D3 sinh năm 2001 trú tại xóm A, xã Đ, huyện K đến số điện thoại “0788025258” không xác định được chủ sở hữu. Anh D3 khai không sử dụng số thuê bao này và không biết ai đang sử dụng, anh D3 và D không quen biết nhau nên không có căn cứ để xử lý D.

Hồi 00 giờ 52 phút ngày 27/3/2024, anh Trần Cơ T, sinh năm 1992, trú tại xóm H, xã L, huyện K, là người chuyển khoản số tiền 12.000.000đồng vào tài khoản của D đây là số tiền T trả nợ cho D và là giao dịch dân sự của hai bên. T không biết D sử dụng để đánh bạc, không liên quan đến việc đánh bạc nên T không đồng phạm với D.

Đối với các tài khoản ngân hàng do phần mềm cung cấp để D chuyển tiền đánh bạc gồm: Tài khoản Ngân hàng TMCP Á số 20356767 mang tên Phạm Hương G, sinh năm 1993 trú tại xã H, huyện H, tỉnh Nam Định nhận 540.000đồng; Tài khoản Ngân hàng TMCP Q số 7865157834052 mang tên Cao Thị L1, sinh năm 1981 trú tại số A, P, P, huyện G, tỉnh Bến Tre nhận 6.000.000đồng; Tài khoản Ngân hàng TMCP N2 số 1043761317 mang tên Tạ Bá N, sinh năm 1965 trú tại tổ B, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng nhận 5.000.000đồng và tài khoản Ngân hàng TMCP Q số 031087011219 mang tên Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1987 trú tại số C L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng nhận 1.000.000đồng. Quá trình điều tra xác định, không có người tên Phạm Hương G đăng ký hộ khẩu nêu trên; Anh Đ, chị L1 không có mặt tại địa phương; ông N không sử dụng số tài khoản này. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh đối với số tài khoản liên quan đến chị L1, anh Đ. Không có căn cứ để xử lý đối với chị G và ông N.

[7]Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D là người bị kết án nên phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện kim S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra , truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp , quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam bị cáo là ngày 14 tháng 5 năm 2024. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn D 10 triệu đồng để sung ngân sách nhà nước

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung ngân sách nhà 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu vàng lấp sim (tiêu hủy thẻ sim lắp trong điện thoại).

(Chi tiết vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 11 năm 2024 giữa Công an huyện K với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/11/2024).

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND huyện K: 02 bản
- Nhà tạm giữ Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- Cơ quan Điều tra CA huyện K : 01 bản
- Cơ quan THA hình sự CA huyện K : 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Chi cục THA dân sự huyện K: 01 bản
- Bị cáo: 01 bản.
- Người có QLNVLQ đến vụ án: 01 bản
- Lưu hồ sơ: 01 bản.
- Lưu VP: 02 bản.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Trần Thị Khanh